

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: **Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua sắm thiết bị y tế, công cụ dụng cụ đợt 2 cho các khoa thuộc Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Đ/c Nguyễn Quang Toàn, khoa Dược, số điện thoại: 0326132678, Email: khoaduoc.bvpnt@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Bản cứng hoặc bản mềm quét PDF (bản đã đóng dấu).

- Bản cứng tại: Khoa Dược, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch (Địa chỉ: Tổ 15, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên). Đối với trường hợp gửi bưu điện, Bệnh viện nhận được báo giá phải trong thời hạn tiếp nhận báo giá.

- Bản mềm quét PDF (bản đã đóng dấu): Đề nghị các đơn vị báo giá vui lòng gửi bản scan báo giá đến địa chỉ email: khoaduoc.bvpnt@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày đăng tải thông báo yêu cầu báo giá. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.
2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa đến địa điểm kho tại Khoa Dược, Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm nêu trên, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng do Nhà thầu thực hiện, các chi phí liên quan được tính trong giá hợp đồng.

3. Thời gian thực hiện gói thầu dự kiến: 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không thực hiện.

- Thời hạn thanh toán: Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ khi nhà thầu đã giao đủ hàng và cung cấp đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu (chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật).

- Số lần thanh toán: Thanh toán thành nhiều đợt theo tiến độ giao hàng.

5. Các thông tin khác: Không.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website Bệnh viện;
- Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;
- Lưu: VT, KD(Toannq).

Hà Đức Trịnh

**PHỤ LỤC: MUA SẴM THIẾT BỊ Y TẾ, CÔNG CỤ DỤNG CỤ ĐỢT 2 CHO CÁC KHOA THUỘC
BỆNH VIỆN PHẠM NGỌC THẠCH**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: /YCBG-BVPNT ngày /7/2026 của Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch)

Stt	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật - Yêu cầu tính năng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Hệ thống nội soi tai mũi họng	1. Yêu cầu chung: - Sản xuất từ năm 2025 trở về sau, mới 100% - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO13485 hoặc tương đương - Môi trường hoạt động: Phù hợp với môi trường khí hậu tại Việt Nam - Điện áp làm việc: 220V/ 50HZ 2. Cấu hình cung cấp: - Bộ xử lý hình ảnh: 1 bộ - Nguồn sáng y tế: 1 bộ - Camera nội soi: 01 chiếc - Ống soi 0 độ: 01 chiếc - Ống soi 70 độ: 01 chiếc - Màn hình: 01 chiếc - Xe đẩy: 01 chiếc - Công tắc chân: 01 chiếc - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ 3. Tính năng kỹ thuật: * Bộ xử lý hình ảnh: - Màn hình hiển thị thời gian thực tế - Có chức năng xem lại từng hình và thay thế hình đã chụp - Có chế độ ảnh đơn, kép, bốn hoặc tương đương. - Nguồn điện: AC220V/ 50Hz - Có chức năng cân bằng trắng - Có chức năng điều chỉnh tăng giảm màu - Có chức năng phóng to thu nhỏ hình ảnh	Hệ thống	2	

Stt	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật - Yêu cầu tính năng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- Có chức năng chụp hình & chia hình * Nguồn sáng y tế: - Nguồn điện 220V/50Hz - Kiểu bóng: LED hoặc tương đương - Nhiệt độ màu: trong khoảng từ 5000-5500K - Độ hoàn màu CRI ≥ 90 - Chức năng hiển thị cường độ sáng - Chức năng điều chỉnh cường độ sáng - Chức năng hiển thị mức 80% sáng khi bật - Tuổi thọ bóng: ~50,000 giờ - Chuẩn đầu cắm sáng: Storz /Wolf * Camera nội soi: - Cảm biến ảnh loại: CMOS hoặc tương đương - Tỷ lệ màn hình: 16:9 (1920 x 1080) – 5:4 (1280 x 1024) hoặc tương đương - Độ phân giải: 1945 x 1109 hoặc tương đương - Có 2 nút bấm trên camera: Zoom và chụp hình * Dây dẫn sáng: - Chiều dài $\geq 2\text{m}$ - Đường kính: 4.5mm (sai số $\pm 5\%$) * Ống soi: - Ống soi 70° : Kích thước: Ø4mm x 175 mm (sai số $\pm 5\%$) - Ống soi 0° : Kích thước: Ø3mm x 110 mm (sai số $\pm 5\%$) * Màn hình hiển thị: - Kích thước màn hình: ≥ 27 inch - Công nghệ IPS hoặc tương đương - Độ phân giải 4K (3840 x 2160) pixels hoặc tương đương - Đầu ra video có kết nối HDMI * Xe để máy:			

Stt	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật - Yêu cầu tính năng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- Khung chịu lực là hợp kim nhôm đúc áp lực anot và sơn tĩnh điện hoặc tương đương - Bánh xe: ϕ 100mm (sai số $\pm 5\%$) - Đốt và ngăn kéo điều chỉnh được lên xuống - Treo Camera mềm chống xước, điều chỉnh được lên xuống - Treo màn hình điều chỉnh Lên / xuống / ngả / gập / xoay - Có 3 ổ cấp nguồn có nắp, có công tắc - Có ngâm ống bảo quản optic.			
2	Máy đo tốc độ máu lắng	I. Cấu hình: - Máy chính: 01 chiếc - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn theo máy: 01 bộ - Bộ vật tư ban đầu đủ thực hiện: tối thiểu 50 xét nghiệm - Hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ II. Thông số kỹ thuật: - Thiết bị mới 100% - Điều kiện môi trường hoạt động: + Nhiệt độ: 5°C - 40°C + Độ ẩm: 20% đến 80% không có sự ngưng tụ - Loại mẫu xét nghiệm: Máu toàn phần chống đông phù hợp với phương pháp của thiết bị - Nguyên lý đo: Đo quang học, hồng ngoại hoặc nguyên lý tương đương - Thời gian trả kết quả: Không quá 45 phút/mẫu - Thể tích mẫu: Không quá 3 ml/mẫu - Kết nối dữ liệu: Có cổng kết nối dữ liệu như USB, RS232, LAN, HIS/LIS hoặc tương đương.	Cái	1	

Stt	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật - Yêu cầu tính năng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
3	Giường bệnh nhân 2 tay quay	Yêu cầu chung: - Thiết bị mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương. Cấu hình gồm: - Giường bệnh nhân loại 2 tay quay: 01 cái - Đệm giường 4 khúc dày 7cm: 01 cái - Tay quay: 02 cái - Cọc truyền: 01 cái - Bánh xe: 04 cái Thông số kỹ thuật: - Kích thước (Dài x Rộng x Cao): 2.100 x 975 x 485 mm ($\pm 5\%$). - Góc nâng lưng $65^\circ (\pm 5^\circ)$, nâng chân: $25^\circ (\pm 5^\circ)$ - Chất liệu của khung giường và mặt giường: bằng thép dày $\geq 1.5\text{mm}$, được sơn tĩnh điện. - Mặt giường: Các khúc làm bằng nhựa ABS đúc nguyên khối - Giường được chia làm 04 khúc, kích thước từng khúc: 700 x 310 x 220 x 560mm ($\pm 5\%$). - Kích thước trong lòng giường và đệm (Dài x Rộng): 1900 x 845mm ($\pm 5\%$). - Khung giường: Làm bằng thép hộp sơn tĩnh điện, kích thước hộp 30 x 60 mm ($\pm 5\%$), dày $\geq 1.4\text{ mm}$ - Chân giường: Làm bằng thép hộp sơn tĩnh điện, kích thước hộp 50 x 50 mm ($\pm 5\%$), dày $\geq 1.4\text{mm}$, giữa hai chân giường liên kết với nhau bằng thép hộp vuông 40 x 40 mm ($\pm 5\%$). - Đầu giường: Làm bằng nhựa ABS hoặc nhựa PP, có thể tháo rời. Đầu giường kích thước (Dài x Cao x Dày): 930 x 500 x 60mm ($\pm 5\%$) - Thành chắn: Vật liệu bằng nhựa, thép sơn tĩnh điện và nhôm hợp kim. Thành chắn (dài x cao): 1450 x 350 mm ($\pm 5\%$), có thể gấp gọn. Thành chắn có thanh dọc bằng inox.	Cái	22	

Stt	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật - Yêu cầu tính năng	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- Thang giường bằng thép hộp 25x25mm($\pm 5\%$), dày $\geq 1.4\text{m}$ - Bánh xe: có ốp nhựa bảo vệ và có khóa hãm - Tay quay: được gắn ở phía cuối giường, có thể gấp gọn lại được khi không sử dụng. - Đệm: có độ dày 50mm đến 100mm, vỏ đệm: Làm bằng chất liệu chống thấm nước, ruột đệm bằng PE, kích thước phù hợp với giường			
4	Tủ đầu giường nhựa	Yêu cầu chung: - Thiết bị mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE châu âu hoặc đương tương. Cấu hình: - Tủ đầu giường nhựa: 01 cái - Bánh xe: 04 cái Thông số kỹ thuật: - Kích thước : 470 x 470 x 780mm ($\pm 5\%$) - Vật liệu: Nhựa ABS hoặc PP - Có 4 bánh xe, có khóa cố định - Bàn ăn bằng nhựa ABS có thể kéo ra và đóng vào khi không sử dụng - Giữ là 1 ngăn kéo - Dưới là 1 hộc tủ có cánh đóng mở	Cái	48	
	Tổng: 04 mặt hàng				